

Số: /BC-SXD

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch số 16341/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2022; Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) Quý III năm 2022, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC, KIỂM SOÁT TTHC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, kiểm soát TTHC

- Kết quả quán triệt, triển khai kế hoạch CCHC, kiểm soát TTHC của tỉnh: Tiếp tục thực hiện các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 16341/KH-UBND ngày 28/12/2021 về cải cách hành chính năm 2022. Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong năm 2022, Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 (Kế hoạch số 06/KH-SXD ngày 28/01/2022). Trong đó, Sở Xây dựng đã xác định nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch CCHC năm 2022 là đẩy mạnh CCHC, nhất là cải cách TTHC nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ CCHC theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện TTHC và tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ của công chức, viên chức; xây dựng các Kế hoạch trọng tâm, biện pháp cụ thể về các nội dung nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch CCHC của Sở để triển khai thực hiện có hiệu quả tại Sở; Quán triệt các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt về công tác CCHC năm 2022, cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC như sau:

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (Kế hoạch số 06/KH-SXD ngày 28/01/2022); Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (Kế hoạch số 07/KH-SXD ngày 28/01/2022); Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC (Kế hoạch số 16/KH-SXD ngày 25/02/2022); Kế hoạch rà soát, kiến nghị đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính (Kế hoạch số 17/KH-SXD ngày 28/02/2022); Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính (Kế hoạch số 15/KH-SXD ngày 21/02/2022); Kế hoạch duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Xây dựng năm 2022 (Kế hoạch số 11/KH-SXD ngày 14/02/2022); Kế

hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (Kế hoạch số 08/KH-SXD ngày 28/01/2022); Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Xây dựng, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022 (Kế hoạch số 19/KH-SXD ngày 03/3/2022); Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2022 (Kế hoạch số 27/KH-SXD ngày 07/4/2022).

Trong Quý III năm 2022, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về xây dựng Chương trình, Kế hoạch nâng cao các chỉ số, Sở Xây dựng đã rà soát, kịp thời ban hành Chương trình, Kế hoạch để triển khai thực hiện: Kế hoạch về thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh trong lĩnh vực Xây dựng năm 2022 và các năm tiếp theo (Kế hoạch số 43/KH-SXD ngày 10/8/2022); Chương trình hành động về nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Sở Xây dựng năm 2022 và các năm tiếp theo (Chương trình số 06/CTr-SXD ngày 22/8/2022).

Trong đó, Lãnh đạo Sở đã tập trung chỉ đạo cụ thể hóa bằng các Văn bản triển khai qua hệ thống Quản lý văn bản của Sở như: triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm để nâng cao chỉ số CCHC của Sở Xây dựng năm 2022 (Văn bản số 1792/SXD-VP ngày 27/6/2022); Triển khai hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Văn bản số 1289/SXD-VP ngày 11/5/2022); quán triệt nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp về kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các Sở Xây dựng (Văn bản số 2601/SXD-VP ngày 19/8/2022); triển khai Kết quả khảo sát người dân và lãnh đạo quản lý xác định chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2021 (Văn bản số 1775/SXD-VP ngày 23/6/2022); Triển khai Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh về cải thiện chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR Index) và Chỉ số hiệu quả quản trị công, hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022 của tỉnh Đồng Nai (Văn bản số 2799/SXD-VP ngày 31/8/2022); Triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC năm 2022 (Văn bản số 2867/SXD-VP ngày 18/9/2022);... Tăng cường trách nhiệm công vụ trong giải quyết TTHC, thực hiện nghiêm việc gửi thư xin lỗi đối với trường hợp hồ sơ quá hạn; lập sổ theo dõi hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn hàng tuần, báo cáo trong các cuộc họp giao ban Ban Giám đốc Sở, Trưởng các phòng nghiệp vụ hàng tuần, hàng tháng; thường xuyên rà soát, cập nhật, chuẩn hóa Bộ thủ tục hành chính Ngành Xây dựng theo các quy định của Trung ương; rà soát, đồng bộ dữ liệu TTHC trên Cổng DVC của tỉnh, Cổng DVC Quốc gia so với Bộ TTHC đã được Chủ

tịch UBND tỉnh công bố; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tích cực nộp hồ sơ TTHC qua Cổng DVC của tỉnh, Cổng DVC Quốc gia;...

- Đánh giá tổng thể mức độ hoàn thành kế hoạch cải cách hành chính: Nhìn chung, trong Quý III năm 2022, Lãnh đạo Sở Xây dựng đã tập trung chỉ đạo rà soát, ban hành kịp thời các Chương trình, Kế hoạch để triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh trong lĩnh vực Xây dựng năm 2022 và các năm tiếp theo; Trong đó, đã đưa ra các giải pháp khắc phục các hạn chế, phân công các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở theo chức năng nhiệm vụ được giao nhằm hoàn thành các mục tiêu Chương trình, Kế hoạch đề ra, phấn đấu nâng cao hơn nữa chỉ số CCHC và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong năm 2022. Theo đó, qua rà soát các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Xây dựng trong Quý III năm 2022, Sở đã hoàn thành 26/43 nhiệm vụ đúng thời gian, tiến độ, tiếp tục theo dõi, triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch đề ra.

2. Về thanh tra, kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC

Thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh, nhằm nâng cao hiệu quả công tác CCHC, kiểm soát TTHC, ngay từ đầu năm, Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC năm 2022 (Kế hoạch số 16/KH-SXD ngày 25/02/2022); trong đó, cụ thể hóa các nội dung, đối tượng, thời gian kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC trong năm 2022. Dự kiến trong tháng 9 năm 2022, Đoàn kiểm tra CCHC của Sở sẽ tiến hành kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC tại 60% các phòng chuyên môn thuộc Sở theo Kế hoạch đề ra nhằm kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

3. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

Trong Quý III năm 2022, công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, kiểm soát TTHC được Sở Xây dựng xác định là nhiệm vụ thường xuyên; theo đó, ngay từ đầu năm Sở đã ban hành, triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2022 (Kế hoạch số 15/KH-SXD ngày 21/02/2022).

Việc thực hiện thông tin, tuyên truyền về CCHC được Sở định hướng trong năm 2022 là duy trì hình thức triển khai hội nghị tập huấn, lấy ý kiến đánh giá của người dân về CCHC, đăng, công bố thông tin CCHC, thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở; triển khai tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, nắm bắt, sử dụng DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 qua Cổng DVC của tỉnh, Cổng DVC Quốc gia. Triển khai đầy đủ các Văn bản của UBND tỉnh, Sở Nội vụ về công tác tuyên truyền CCHC đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở nhất là

trách nhiệm trong giải quyết TTHC, tỷ lệ TTHC trực tuyến, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong năm 2022.

Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng đã triển khai tuyên truyền các Văn bản của Trung ương, Bộ Xây dựng; của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về các nội dung trọng tâm trong công tác cải cách hành chính như ban hành nhiều văn bản triển khai công tác CCHC trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử của Sở; bài viết đăng trên Trang Thông tin điện tử, phối hợp Trung tâm hành chính công tỉnh tuyên truyền tại quầy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh, tại cơ quan nhằm tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tăng cường nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng DVC trực tuyến của tỉnh và Cổng DVC Quốc gia.

4. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC

Trong Quý III năm 2022, thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã tổ chức triển khai, tuyên truyền đến các phòng, đơn vị thuộc Sở tăng cường nghiên cứu, đề xuất các mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong thực hiện công tác CCHC, kiểm soát TTHC của Sở; công chức tiếp nhận hồ sơ đã nghiên cứu và đề ra biện pháp cải tiến rút ngắn thời gian trong quá trình tiếp nhận hồ sơ và đề ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công; Hỗ trợ cho cá nhân, tổ chức nắm bắt, tiếp cận trong việc nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 thông qua cổng dịch vụ công của tỉnh nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; qua đó, đem lại hiệu quả thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi giúp cá nhân, tổ chức giảm thiểu thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí, góp phần nâng cao chất lượng trong quá trình giải quyết TTHC.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- Triển khai các kế hoạch, chỉ đạo của cấp trên về tham mưu ban hành, kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (số lượng, lĩnh vực...); số lượng thống kê theo biểu mẫu kèm theo: Nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, Sở Xây dựng đã tổ chức rà soát các quy định của Trung ương, yêu cầu thực tiễn quản lý của ngành tại địa phương; chủ động rà soát sự cần thiết của việc đẩy mạnh công tác pháp chế xây dựng văn bản QPPL, Sở Xây dựng đã rà soát, nghiên cứu xác định những văn bản QPPL cần xây dựng. Trong Quý III, thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về tham mưu xây dựng, kiểm tra rà soát văn bản QPPL, Sở Xây dựng đã ban hành kịp thời Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022 (14/KH-SXD ngày 21/02/2022); Kế hoạch công tác pháp chế năm 2022 (Kế hoạch

số 19/KH-SXD ngày 09/3/2022); Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xây dựng năm 2022 (Kế hoạch số 10/KH-SXD ngày 11/02/2022).

Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng đã tham mưu trình UBND tỉnh 01 dự thảo Quyết định¹, đang hoàn chỉnh 03 dự thảo².

- Đánh giá cụ thể công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL (tính kịp thời, phù hợp với văn bản QPPL của cấp trên: Nhìn chung, trong Quý III năm 2022, công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL của Sở Xây dựng đều được thực hiện kịp thời, phù hợp với văn bản QPPL của cấp trên.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thủ tục hành chính

- Kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL (*thống kê số lượng văn bản QPPL được kiểm tra, rà soát theo biểu mẫu kèm theo*): Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được Sở Xây dựng thực hiện thường xuyên; trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng đã triển khai đến các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện kiểm tra, rà soát các Văn bản QPPL do Sở Xây dựng trình HĐND, UBND tỉnh ban hành.

- Đánh giá kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: Sở Xây dựng đã triển khai các phòng, đơn vị, nhất là bộ phận pháp chế thường xuyên kiểm tra tính phù hợp, hiệu quả, khả thi của văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý và các văn bản pháp luật có liên quan, kịp thời phát hiện dấu hiệu trái pháp luật hoặc có sự chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn để đề xuất hướng xử lý.

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật

Công tác tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong năm 2022 đã được Sở Xây dựng chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ nghiên cứu, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực Xây dựng và thực hiện các giải pháp đảm bảo pháp luật được thi hành nghiêm minh, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Trong Quý III năm 2022, cải cách TTHC tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

¹ Quyết định về Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh (tờ trình số 123/TTr-SXD ngày 29/8/2022).

² (1) Quyết định ban hành quy định tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất của nhà ở cho người lao động thuê ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (2) Quyết định của UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 ban hành quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (bổ sung quy mô công trình có thời hạn); (3) Quyết định của UBND tỉnh điều chỉnh khoản 2, điểm b khoản 6, Điều 6 quy định kèm theo quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh.

2.1. Công tác công khai thủ tục hành chính và đơn giản hóa TTHC

Công tác công khai TTHC và đơn giản hóa TTHC được quan tâm chỉ đạo thường xuyên gắn liền với các nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định tại các Kế hoạch của Sở về công tác CCHC trong năm 2022, cụ thể như sau:

a) Việc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính theo quy định

- Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 về bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng. Đồng thời, triển khai kịp thời Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 đến các công chức, phòng nghiệp vụ liên quan biết, thực hiện theo quy định. Thực hiện niêm yết công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở, tại Bảng niêm yết TTHC. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật kịp thời nội dung các TTHC lên Cổng DVC của tỉnh.

- Kết quả công khai, niêm yết thủ tục hành chính, cung cấp hồ sơ mẫu: Sở Xây dựng đã triển khai các phòng nghiệp vụ có thủ tục hành chính thường xuyên rà soát, cập nhật lại các bộ hồ sơ mẫu có một số thành phần hồ sơ được sửa đổi, bổ sung theo Bộ thủ tục hành chính mới ban hành để kịp thời công bố, công khai tại Trung tâm hành chính công tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở.

- Về tình hình thực hiện liên thông TTHC: hiện nay, Sở Xây dựng chưa có thủ tục hành chính thực hiện liên thông 3 cấp, chỉ có một số trường hợp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Đánh giá kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Trong Quý III năm 2022, thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-SXD ngày 28/02/2022 về rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính năm 2022. Theo đó, Sở đã trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt phương án đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính lĩnh vực Xây dựng năm 2022 tại Tờ trình số 114/TTR-SXD ngày 18/8/2022 của Sở Xây dựng.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Tổ chức hoạt động bộ phận một cửa

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 4417/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt danh sách nhân sự các sở, ban, ngành, cơ quan ngành dọc thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

Căn cứ Văn bản số 984/VP-HCC ngày 18/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về kiện toàn cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, ngày 26/5/2022, Sở Xây dựng có Văn bản số 1455/SXD-VP về việc cử công chức đầu mối

thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp.

2.2.2. Công tác giải quyết thủ tục hành chính

- Tình hình giải quyết hồ sơ TTHC: Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC trong các lĩnh vực hoạt động xây dựng, Quy hoạch kiến trúc, vật liệu xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, kinh doanh bất động sản, tại quầy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Trung tâm hành chính công tỉnh). Đồng thời, tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được cấu hình lên hệ thống một cửa điện tử Egov để thực hiện và được kiểm soát chặt chẽ về quy trình, số lượng đặc biệt là thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

Qua thống kê số lượng hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm Egov (từ 15/6/2022 đến 14/9/2022), Sở Xây dựng đã tiếp nhận 547 hồ sơ TTHC, trong đó: Hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 127 hồ sơ; hồ sơ nhận trong kỳ: 420 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 418 hồ sơ (giải quyết đúng hạn: 417 hồ sơ; quá hạn: 01 hồ sơ); Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 129 hồ sơ (trong hạn: 123 hồ sơ, quá hạn: 06 hồ sơ).

- Đánh giá việc thực hiện các quy định trong tiếp nhận, luân chuyển xử lý hồ sơ: Trong Quý III năm 2022, việc tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết, trả kết quả hồ sơ TTHC của Sở Xây dựng trên phần mềm một cửa điện tử được thực hiện nghiêm và đúng quy định, qua đó chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng cao, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn chiếm 98,72%, tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn được giảm thiểu đáng kể, chủ yếu là các thủ tục lĩnh vực quy hoạch kiến trúc trễ hạn kéo dài trên phần mềm eGov do trình UBND tỉnh phê duyệt (số liệu thống kê theo biểu kèm theo).

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Qua thống kê đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên phần mềm Egov trong Quý III năm 2022 cho thấy 97,82% ý kiến người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng trong quá trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng;

- Trong Quý III năm 2022: Sở Xây dựng đã trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích 81 hồ sơ; tiếp nhận 222 hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 chủ yếu là các hồ sơ thủ tục công bố hợp quy sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng, cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân và cấp chứng chỉ năng lực cho tổ chức (đối với các hồ sơ có tổng dung lượng file dưới 70MB); trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến 12 hồ sơ; thanh toán trực tuyến 105 hồ sơ.

2.3. Công tác giải quyết phản ánh, kiến nghị về giải quyết TTHC

Trong Quý III năm 2022 (từ 15/6/2022 đến 14/9/2022) Sở Xây dựng không có phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức từ hệ thống Tổng đài dịch vụ công 1022 chuyển

Cấp độ 2 cho Sở Xây dựng xử lý tại địa chỉ: <https://phananh.vnptdongnai.vn:8000/CapDo2/DanhSachTiepNhan>; không có phản ánh kiến nghị trên Cổng DVC Quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/p/phananhkienngghi/pakn-search.html>.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, của Sở và đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

+ Tình hình triển khai các quy định của Chính phủ, các Bộ về tổ chức bộ máy, cụ thể: Sở Xây dựng tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII). Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Sở không xảy ra tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị. Đến thời điểm hiện tại, Sở Xây dựng có 07 phòng chuyên môn và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

+ Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc: Căn cứ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 23/1/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng, Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 99/QĐ-SXD ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Xây dựng. Hiện nay, Sở Xây dựng đã hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập, kết quả thực hiện tinh giản biên chế cụ thể tại biểu mẫu 4 kèm theo.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện biên chế được giao tại Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về việc phân bổ biên chế công chức, số người làm việc trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, và các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh năm 2022. Hiện nay, Sở Xây dựng được giao 67 biên chế, đội ngũ nhân sự có mặt tính đến thời điểm hiện tại của Sở Xây dựng là 63 người.

- Về thực hiện phân cấp quản lý: Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn dưới Luật; Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 13/01/2020; Kế hoạch 8843/KH-UBND ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh các văn bản quy phạm pháp luật khác của UBND tỉnh về phân cấp, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định phân cấp trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

+ Về lĩnh vực quy hoạch kiến trúc xây dựng: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện hồ sơ quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh.

+ Về lĩnh vực thẩm định dự án, thiết kế xây dựng: Ngày 26/10/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND về quy định thẩm quyền về quy định thẩm quyền quyết định đầu tư; thẩm quyền, trình tự thẩm định dự án đầu tư; thẩm quyền phê duyệt thiết kế và dự toán; thẩm định thiết kế và dự toán dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

+ Về lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 về ban hành quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 06/7/2019 của UBND tỉnh Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh).

+ Về lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng: Đã tham mưu UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 về ban hành quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

+ Về quản lý trật tự xây dựng: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

+ Về Quản lý Hạ tầng kỹ thuật, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 08/03/2013 quy định quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh.

Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng đã triển khai đến các phòng, đơn vị thuộc Sở tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp nhằm phát hiện kịp thời, xử lý các vấn đề sau kiểm tra phân cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Tham mưu ban hành đề án vị trí việc làm công chức, viên chức: Thực hiện Quyết định số 2054/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí, việc làm trong cơ quan hành chính tỉnh Đồng Nai triển khai rà soát từng vị trí việc làm (bảng mô tả việc làm và khung năng lực) theo Thông tư 05/2013/TT-BNV ngày 25/6/2013 của Bộ Nội. Đến nay, Sở Xây dựng đã hoàn chỉnh bảng mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm theo quy định để trình thẩm định ban hành sửa đổi.

- Kết quả thực hiện các quy định, số lượng tuyển dụng công chức, viên chức (*thi tuyển, xét tuyển*): Trong Quý III năm 2022 Sở Xây dựng tuyển dụng mới 02 công chức (do Sở Nội vụ tổ chức thi tuyển).

- Kết quả thực hiện các quy định, số lượng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: Thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm 01 công chức.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng được giao 67 biên chế (Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh). Chất lượng đội ngũ nhân sự có mặt tính đến thời điểm hiện tại của Sở Xây dựng là 63 người, (02 Biên chế xin chuyển công tác đi; 01 biên chế chuyển công tác đến, 02 biên chế tuyển dụng mới). Trong đó, trình độ Thạc sĩ: 20 người (02 công chức được đào tạo tại nước ngoài); trình độ Đại học: 43 người; nhân viên phục vụ (lái xe, vệ sinh): 05 người).

b) Tình hình triển khai, quán triệt về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; kết quả xử lý các trường hợp vi phạm: Trong Quý III năm 2022, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6498/UBND-KGVX ngày 27/06/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tuyển dụng quản lý công chức, viên chức, kỷ luật kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh, Sở Xây dựng đã có văn bản số 2084/SXD-VP ngày 18/7/2022 triển khai đến toàn thể công chức, viên chức thuộc Sở Xây dựng nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình kiểm tra, không phát hiện trường hợp công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

c) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Trong Quý III năm 2022, công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Sở Xây dựng đã cử 01 công chức tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị. Xin ý kiến UBND tỉnh chấp thuận chủ trương về việc tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai Nghị định số 16/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/01/2022 quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng có liên quan đến công chức cấp huyện, cấp xã.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, quản lý tài sản công tại đơn vị, địa phương (triển khai quy định, phát hiện vi phạm, xử lý khắc phục...):

Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-SXD ngày 02/02/2022; Công khai minh bạch trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng theo Quyết định số 140/QĐ-SXD

ngày 09/8/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách địa phương năm 2022 đợt 1 của Sở Xây dựng.

- Tiếp tục thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Sở Xây dựng theo Quyết định số 66/QĐ-SXD ngày 14/04/2022.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (*Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản có liên quan*): Sở Xây dựng có 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (đến thời điểm báo cáo) là: Trung tâm Tư vấn, Quy hoạch và Kiểm định xây dựng đã được UBND tỉnh giao tự chủ tài chính theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 09/01/2020.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ: Sở Xây dựng đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các Bộ đơn giá xây dựng trên địa bàn tỉnh tại Tờ trình số 123/TTR-SXD ngày 29/8/2022.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Khai thác các ứng dụng nội bộ phục vụ công tác quản lý điều hành, xử lý công việc

- Về kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc: Trong Quý III năm 2022 (tính từ 15/6/2022-14/9/2022), 100% công chức Sở Xây dựng sử dụng phần mềm quản lý văn bản Ioffice để xử lý, điều hành công việc; 100% công chức sử dụng phần mềm một cửa điện tử Egov để xử lý hồ sơ TTHC; 100% Văn bản đến được nhận dưới dạng điện tử (trừ các văn bản của doanh nghiệp và văn bản mật); 70% tỷ lệ văn bản đi được gửi điện tử song song với văn bản giấy, 30% văn bản đi gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- Về kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp: 100% Ban Giám đốc Sở và Lãnh đạo các phòng sử dụng chữ ký số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản – điều hành công việc.

- Tình hình thực hiện việc lưu trữ hồ sơ điện tử theo quy định hiện hành: Sở Xây dựng đã triển khai áp dụng các quy định mới về lưu trữ hồ sơ điện tử theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 01/2020/TT-BNV ngày 16/4/2020 của Bộ Nội vụ. Sở Xây dựng đã tổ chức lớp tập huấn sử dụng lưu trữ điện tử trên phần mềm IOFFICE cho CBCC của Sở. Năm 2022, cán bộ, công chức đang thực hiện lưu trữ điện tử theo công việc được phân công.

- Kết quả triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử: Sở Xây dựng xác định việc triển khai hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử dựa trên cơ sở ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm hiện có kết hợp với các ưu điểm của Hệ thống quản

lý chất lượng trong hoạt động của Sở Xây dựng. Theo đó, Sở Xây dựng tiếp tục vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO và phối hợp triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử trên cơ sở ứng dụng CNTT. Sở Xây dựng đã ban hành kế hoạch số 11/KH-SXD ngày 14/02/2022 về duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Xây dựng năm 2022.

b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân

- Đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC: 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng được tiếp nhận và xử lý trên phần mềm một cửa điện tử Egov; tính đến thời điểm hiện tại, Sở Xây dựng có 52 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đã được cấu hình trên phần mềm Egov và được kiểm soát chặt chẽ về quy trình, số lượng đặc biệt là thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; hoàn thành việc tập huấn phần mềm một cửa điện tử nâng cấp để đảm bảo hồ sơ TTHC được giải quyết nhanh gọn, minh bạch.

- Các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại đơn vị (nếu có): Sở Xây dựng đang tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong việc tuyên truyền, hỗ trợ hướng dẫn trực tiếp cho người dân nộp hồ sơ (qua số điện thoại bàn của Trung tâm hành chính công và hỗ trợ tư vấn qua tổng đài 1022), hướng dẫn tổ chức và cá nhân vào cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng DVD của tỉnh tạo tài khoản công dân, điền thông tin và đính kèm file văn bản nộp trực tuyến trên trang (DVC) tỉnh. Đồng thời, Sở Xây dựng đã kiểm thử hồ sơ mẫu nộp trực tuyến trên Cổng DVC trực tuyến của tỉnh để triển khai cho cá nhân, tổ chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng cường nộp hồ sơ trực tuyến. Thường xuyên sử dụng tin nhắn SMS trên phần mềm Egov thông báo tình trạng bổ sung hồ sơ và kết quả hồ sơ để người dân, tổ chức không mất thời gian đi lại nhiều lần, hay tra cứu trên mạng tiến độ xử lý hồ sơ hàng ngày mà chỉ chờ tin nhắn (SMS) thông báo kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nhằm nâng cao mức độ hài lòng cho người dân, tổ chức khi tham gia thủ tục hành chính ngành xây dựng.

- Chất lượng trang thông tin điện tử của Sở: cung cấp, hỗ trợ những thông tin cần thiết cho người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công trực tuyến, TTHC và các quy định pháp luật Ngành Xây dựng...; Bên cạnh đó, Sở còn cập nhật các chương trình, kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính, tình hình giải quyết hồ sơ TTHC, các tin bài liên quan đến CCHC của Sở lên trang cải cách hành chính của tỉnh để UBND tỉnh kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện; Hiện nay, Sở Xây dựng đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu để thực hiện nâng cấp Trang Thông tin điện tử của Sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Trong Quý III năm 2022, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ công tác CCHC, kiểm soát TTHC; Bên cạnh đó các đơn vị thuộc Sở cũng tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch CCHC của UBND tỉnh và của Sở. Nội dung là tập trung chỉ đạo phát huy các nội dung đã thực hiện tốt, khắc phục các chỉ số CCHC còn thấp và bị trừ điểm trong năm 2021 nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả chỉ số cải cách hành chính và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong năm 2022.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đáp ứng đủ trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt để nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy nhà nước; sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo quy hoạch, đúng tiêu chuẩn chức danh; Sử dụng có hiệu quả biên chế và kinh phí được giao, kiện toàn bộ máy tổ chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện toàn diện, đồng bộ; 100% công chức xử lý công việc, trao đổi văn bản điện tử qua trực liên thông, giảm các văn bản, giấy tờ không cần thiết; 100% sử dụng chứng thư số, chữ ký số trong xác thực văn bản điện tử; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trên phần mềm một cửa điện tử Egov.

Việc rà soát thủ tục hành chính được quan tâm thực hiện thường xuyên, kịp thời, không ngừng cập nhật các quy định mới nhằm tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính đạt kết quả cao, hầu hết các thủ tục hành chính được rà soát rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết công việc, giảm giấy tờ, kiến nghị bãi bỏ các loại giấy tờ, thủ tục không còn phù hợp.

Đề xuất bổ sung tích hợp DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đủ điều kiện lên Cổng DVC của tỉnh, Cổng DVC Quốc gia tăng thêm 20% so với năm 2021.

Thực hiện các quy định trong đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại theo quy định; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính của Sở đã tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục, hồ sơ liên quan và có cơ sở giám sát thực hiện, giảm phiền hà, lãng phí về thời gian, công sức; nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, phòng ngừa tham nhũng, hành vi sách nhiễu gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ giải quyết TTHC, kịp thời xử lý các trường hợp phát sinh nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan, tổ chức khi thực hiện hồ sơ, thủ tục hành chính.

Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, KSTT, kiểm tra công vụ tại các đơn vị thuộc Sở nhằm phát hiện các nội dung thực hiện chưa tốt để kịp thời khắc phục.

Toàn thể công chức được quán triệt, triển khai trực tiếp và thông qua công tác triển khai văn bản về tầm quan trọng của công tác CCHC trên tất cả các mặt hoạt động; tăng

cường nâng cao trách nhiệm công vụ trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; qua đó, chất lượng giải quyết TTHC được nâng lên, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn vượt mục tiêu Kế hoạch đề ra, tỷ lệ hồ sơ trễ hạn giảm thiểu đáng kể, việc thực hiện thư xin lỗi đối với trường hợp hồ sơ trễ hạn được theo dõi chặt chẽ, thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên công tác CCHC tại Sở Xây dựng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Số lượng hồ sơ trực tuyến tuy có tăng so với năm 2021 tuy nhiên vẫn đạt tỷ lệ đề ra theo Kế hoạch của tỉnh; thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ trực tuyến ít, chủ yếu là các thủ tục có thành phần hồ sơ đơn giản, ít giấy tờ. Bên cạnh đó, đối với các thủ tục có thành phần hồ sơ bắt buộc phải có bản sao chứng thực thì người dân, doanh nghiệp phải thực hiện chứng thực điện tử trước khi nộp hồ sơ trực tuyến. Mặt khác, tổng dung lượng file để tải lên Cổng DVC trực tuyến bị giới hạn không quá 70 MB, do đó, chưa thực hiện nộp trực tuyến được đối với các hồ sơ có tổng dung lượng file lớn hơn 70MB.

Một số văn bản pháp luật thường xuyên thay đổi dẫn đến việc tham mưu thực hiện còn gặp nhiều lúng túng; một số văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Xây dựng mới ban hành cần được cập nhật, bổ sung.

Đối với việc giải quyết TTHC, hiện nay, vẫn còn một số hồ sơ TTHC tồn trễ hạn đang xử lý trên phần mềm Egov thuộc lĩnh vực quy hoạch kiến trúc do hồ sơ lấy ý kiến các sở, ngành, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính đôi lúc chưa theo kịp so với yêu cầu của thực tiễn quản lý. Nguyên nhân là một số văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương ban hành trong lĩnh vực Xây dựng thường xuyên sửa đổi; việc công bố công khai TTHC còn phụ thuộc vào Bộ ngành, việc công bố TTHC chưa kịp thời, chưa được gửi đến địa phương; việc công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia chưa đúng tên thủ tục, mã số của thủ tục dẫn đến địa phương khó khăn trong việc thực hiện; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính còn thiếu chặt chẽ, đồng bộ, chưa kịp thời.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM

Trong Quý III năm 2022, Sở Xây dựng tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC với định hướng nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ đạo và điều hành của Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở trong công tác CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và nâng cao chất lượng dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp, tập trung rà soát, khắc

phục các tồn tại, hạn chế của năm 2021, phấn đấu nâng cao hơn nữa chỉ số CCHC và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp năm 2022, cụ thể:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

3. Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính nhằm thường xuyên cập nhật các quy định mới trình UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính Ngành Xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, hoàn thiện Quy trình- Lưu đồ giải quyết hồ sơ trên phần mềm Egov nhằm thực hiện chuẩn hóa và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo chất lượng, thời gian, hiệu quả, hạn chế tình trạng hồ sơ trễ hẹn, trả, yêu cầu bổ sung nhiều lần gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC của Sở; lưu trữ hồ sơ điện tử; tham mưu thực hiện chuyển đổi số ngành xây dựng.

5. Tăng cường công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL theo kế hoạch đề ra đảm bảo chất lượng, kịp tiến độ; rà soát hệ thống hoá các văn bản pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành xây dựng để có cơ sở triển khai hướng dẫn các quy định mới, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những nội dung, quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp.

6. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị, quốc phòng an ninh, tin học, ngoại ngữ đảm bảo mục tiêu Kế hoạch đề ra. Rà soát trình độ năng lực của công chức để bố trí, quản lý, sử dụng phù hợp nhằm tăng cường chất lượng tham mưu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao.

7. Tiếp tục tổ chức sắp xếp, tinh gọn bộ máy đơn vị sự nghiệp theo Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII; Hoàn thiện đề án vị trí việc làm của Sở và Trung tâm thuộc Sở; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức của Sở, Trung tâm theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

8. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính; theo dõi kết quả thực hiện các kết

luyện thanh tra, kiểm tra có liên quan đến công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính nhằm thường xuyên đôn đốc thực hiện đạt hiệu quả.

9. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã được duyệt, cấu hình trên Cổng DVC trực tuyến của tỉnh và Cổng DVC Quốc gia.

10. Tăng cường trách nhiệm của các phòng, đơn vị thuộc Sở trong giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài Dịch vụ công 1022 của tỉnh.

11. Tăng cường công tác thanh tra công vụ, kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC trong nội bộ, nhất là trách nhiệm của đội ngũ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và của người đứng đầu đơn vị.

12. Tiếp tục duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại Sở theo Quyết định số 119/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

14. Tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo CCHC, kiểm soát TTHC định kỳ và đột xuất theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Liên quan đến nội dung công bố công khai TTHC lĩnh vực ngành xây dựng: nhằm nâng cao chỉ số CCHC cấp tỉnh, Sở Xây dựng đề nghị Sở Nội vụ báo cáo Bộ Nội vụ để có ý kiến với Bộ ngành về việc kịp thời công bố, công khai, chuẩn hóa thủ tục hành chính làm cơ sở để địa phương triển khai thực hiện.

Đối với nội dung triển khai dịch vụ công trực tuyến: Ngày 25/7/2022, Sở Xây dựng có Văn bản số 2177/SXD-VP kiến nghị Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu nâng dung lượng file thành phần hồ sơ khi tải lên nộp trực tuyến trên Cổng DVC trực tuyến của tỉnh là 200MB, để cá nhân, tổ chức thuận tiện trong việc nộp hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục có thành phần hồ sơ khối lượng lớn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III năm 2022 của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP. Mai

GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Hà

PHẦN 2 – HỆ THỐNG BIỂU MẪU SỐ LIỆU

Biểu mẫu 1

Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)	Văn bản	73	
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	61%	
2.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	43	
2.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	26	
3.	Kiểm tra CCHC			
3.1	Số sở, ngành đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
3.2	Số UBND cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
3.3	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	0	
3.3.1	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
3.3.2	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
4.	Truyền thông về CCHC			
4.1	Tin bài viết về CCHC, KSTTHC	Tin bài	06	
4.2	Chương trình truyền hình, phát thanh	Chương trình	0	
4.3	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	0	

Biểu mẫu 2
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tổng số VBQPPL³ do đơn vị tham mưu ban hành/ UBND cấp huyện ban hành	Văn bản	0	Đang trình UBND tỉnh 01 Văn bản ; đang hoàn chỉnh 03 dự thảo
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL		0	
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Rà soát VBQPPL		0	
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền	Văn bản	0	
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

³ Văn bản quy phạm pháp luật.

Biểu mẫu 3
Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Thống kê TTHC (Các sở, ban ngành)			
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	Đã trình phương án đơn giản hóa tại Tờ trình số Tờ trình số 114/TTR-SXD ngày 18/8/2022 của Sở Xây dựng.
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung	Thủ tục	20	Sửa đổi, bổ sung
1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	52	
2.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	0	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	0	
3.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC đã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	98,72%	
3.1.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	418	
3.1.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	417	
3.2.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	100%	
3.2.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	0	
3.2.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	0	

Biểu mẫu 4
Cải cách tổ chức bộ máy

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.1.	Đã ban hành quy định về tổ chức bộ máy sau sắp xếp, kiện toàn	Đã ban hành = 1 Chưa ban hành = 0	1	
1.2.	Đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	Đã hoàn thành = 1 Chưa hoàn thành = 0	1	
1.3.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) thuộc đơn vị, địa phương	Cơ quan, đơn vị	1	
1.3.1.	Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương	Cơ quan, đơn vị	1	
1.3.2.	Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị		
1.3.3.	Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015	%	75%	
2.	Số liệu về biên chế công chức			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	67	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	63	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức hành chính	Người	05	
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	100%	
3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập		0	
3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người		
3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người		
3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%		

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.	Đơn vị, địa phương đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Đã phê duyệt = 1 Chưa phê duyệt = 0	0	Đang chờ hướng dẫn của Bộ Xây dựng
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	1	
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
2.	Tuyển dụng công chức, viên chức		2	
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	2	
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3.	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền).			
3.1.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
3.2.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	1	
3.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	
4.	Thực hiện Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng		1	
4.1.	Số công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng các lớp cao cấp, trung cấp chính trị	Người	1	
4.2.	Số công chức, viên chức được đào tạo bồi dưỡng các lớp nghiệp vụ, tập huấn từ 05 ngày trở lên	Người	0	
5.	Số liệu về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý		1	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.1.	Số lượng lãnh đạo quản lý cấp phòng được bổ nhiệm mới	Người	1	
5.2.	Số lượng lãnh đạo quản lý cấp phòng được bổ nhiệm lại	Người	0	
5.3.	Số lượng bổ nhiệm thông qua thi tuyển	Người	0	

Biểu mẫu 6
Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công (đối với UBND cấp huyện)	%		
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng		
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng		
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập thuộc đơn vị, địa phương	Đơn vị	1	
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị	0	
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	1	
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.4.1.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.4.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.4.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị	0	

Biểu mẫu 7
Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Kết nối vận hành Hệ thống hợp trực tuyến với cấp tỉnh	Chưa có = 0 Đã kết nối = 1 thủ tục	0	
2.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia (nếu có)	%	100%	
3.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của đơn vị, địa phương (<i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>).	%	30%	
4.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	17%	
	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	7	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	7	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>	0	
4.2	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	83%	
	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	34	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	34	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>	16	
4.3	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	56%	
	<i>Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4</i>	<i>Thủ tục</i>	41	
	<i>Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia</i>	<i>Thủ tục</i>	23	
4.4	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (<i>Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ</i>)	%	41%	
	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)</i>	<i>Hồ sơ</i>	547	
	<i>Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến</i>	<i>Hồ sơ</i>	222	
4.5	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thành	%	58,5%	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	toán trực tuyến			
	<i>Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>31</i>	
	<i>Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>31</i>	